

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62 /2022/HNGĐ-ST

Ngày 26/5/2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Đình Tiến.

- Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Tường V, sinh năm: 1976; có mặt.

Địa chỉ: Đ 5, thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm: 1976; vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Đ 5, thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị Tường V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Việt H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 08/6/2005. Sau ngày kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, anh H sống không lo làm ăn, không chăm lo quan tâm gia đình vợ con, mà thường xuyên cờ bạc, mặc dù chị đã khuyên nhủ

nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi mà còn đập phá đồ đạc và đánh đập chị. Anh H đã hứa sửa đổi tính tình nhưng vẫn không thay đổi nên đã làm mất niềm tin trong chị. Do đó mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị đã bỏ nhà đi từ tháng 6 năm 2019, vợ chồng chị sống ly thân từ đó đến nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị không còn thương yêu anh Nguyễn Việt H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con là Nguyễn Trương Việt H1, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2006 và Nguyễn Trương Ngọc H2, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2014. Hiện nay cháu H1 đang ở với anh H, cháu H2 đang ở với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H2, đồng ý giao cháu H1 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay mượn.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Việt H vắng mặt không có lý do, và không có văn bản trình bày ý kiến của mình.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tại phiên tòa:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh Nguyễn Việt H không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Trương Thị Tường V được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Trương Ngọc H2, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2014 cho chị Trương Thị Tường V tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Trương Việt H1, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2006 cho anh Nguyễn Việt H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Trương Thị Tường V và anh Nguyễn Việt H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. và nợ chung

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Tường V phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Chị Trương Thị Tường V xin ly hôn anh Nguyễn Việt H hiện đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại Đ 5, thôn T, xã H, huyện T, tỉnh

Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Việt H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Tường V và anh Nguyễn Việt H đăng ký kết hôn vào ngày ngày 08/6/2005 tại Ủy ban nhân dân xã H là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày kết hôn chị V và anh H sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Tại phiên tòa chị Trương Thị Tường V vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Việt H.

Xét thấy: Chị Trương Thị Tường V và anh Nguyễn Việt H sống chung không hạnh phúc, anh H ham chơi cờ bạc, không lo làm ăn lo cho gia đình, vợ con, trong thời gian vợ chồng sống ly thân anh H vẫn không gặp chị V để động viên vợ chồng đoàn tụ. Như vậy đời sống hôn nhân của chị V và anh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử cho chị V được ly hôn với anh H là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị V và anh H có 02 con là Nguyễn Trương Việt H1, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2006 và Nguyễn Trương Ngọc H2, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2014. Hiện nay cháu H1 đang ở với anh H, cháu H2 đang ở với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H2, đồng ý giao cháu H1 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Cháu Nguyễn Trương Việt H1 hiện nay do anh H đang nuôi dưỡng và có nguyện vọng ở với ba nên giao cháu H1 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với cháu Nguyễn Trương Ngọc H2 hiện nay do chị V đang nuôi dưỡng và có nguyện vọng ở với mẹ nên giao cháu H2 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung: Chị Trương Thị Tường V không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, về nợ chung không có nên Hội Đồng xét xử không xem xét về tài sản chung và nợ chung.

[3] Từ những nhận định trên xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị Trương Thị Tường V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Tường V được ly hôn anh Nguyễn Việt H.

2. Về con chung:

Giao:

- Cháu Nguyễn Trương Ngọc H2, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2014 cho chị Trương Thị Tường V tiếp tục nuôi dưỡng;

- Cháu Nguyễn Trương Việt H1, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2006 cho anh Nguyễn Việt H tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Trương Thị Tường V và anh Nguyễn Việt H không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Tường V chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001198 ngày 03/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, chị Trương Thị Tường V đã nộp đủ án phí.

5. Kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga

